

Án số: 102/2020/HS-ST
Ngày 12 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Đức Toàn.

Bà Lê Thị Sinh Chi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa:
Ông Lương Duy Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 100/2020/TLST-HS ngày 23/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/QĐXX-HS ngày 31/7/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lưu Văn T**, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn Th, xã X, huyện V, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn Ph và bà Nguyễn Thị L; vợ là chị Trần Thị G và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 30/5/2020, tạm giam từ ngày 02/6/2020 đến nay, trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*** Người chứng kiến:**

- Ông Phạm Duy H, sinh năm 1961; nơi cư trú: Số nhà 06, tổ 8, phường Q, thành phố B, tỉnh Thái Bình, (vắng mặt);

- Ông Tăng Đình Ch, sinh năm 1957, nơi cư trú: Số nhà 41, tổ 13, phường Q, thành phố B, tỉnh Thái Bình, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 30/5/2020, tại đường H, tổ 12, phường Q, thành phố B, tỉnh Thái Bình, tổ công tác của Công an phường Quang Trung, thành phố Thái Bình phát hiện bị cáo Lưu Văn T đang điều khiển xe mô tô có biểu hiện liên quan đến hoạt động ma túy nên yêu cầu bị cáo dừng lại để kiểm tra. Trước sự chứng kiến của những người chứng kiến, bị cáo tự giác đưa từ lòng bàn tay trái của mình giao nộp cho tổ công tác 01 gói bên ngoài được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, tổ công tác mở kiểm tra bên trong chứa chất bột màu trắng, dạng cục, nghi là ma túy nên tổ công tác đã niêm phong gói giấy trắng có dòng kẻ lại, bị cáo khai nhận gói đó là ma túy loại Hêrôin, nguồn gốc là do trước đó khoảng 20 giờ cùng ngày, cũng tại đường H, tổ 12, phường Q, thành phố B, tỉnh Thái Bình, bị cáo mua của một người phụ nữ khoảng 40 tuổi, (bị cáo không biết họ tên, địa chỉ) với giá 200.000 đồng và cầm gói ma túy vừa mua được ở trong lòng bàn tay trái sau đó điều khiển xe mô tô đi tìm chỗ vắng để bản thân sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác yêu cầu bị cáo và mời người chứng kiến về trụ sở Công an phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình để làm việc. Tại đây, tổ công tác kiểm tra trên người bị cáo và kiểm tra xe mô tô do bị cáo điều khiển nhưng không phát hiện được gì. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ và biên bản quản lý phương tiện để điều tra, xử lý.

Bản kết luận giám định số 184/KLGĐ - PC09, ngày 31/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì ghi: “Vật chứng quản lý của Lưu Văn T, sinh năm 1985, ĐKHKT tại Thôn Th, xã X, huyện V, tỉnh Thái Bình, ngày 30/5/2020” gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,1707 gam (*không thấy một nghìn bảy trăm linh bảy gam*).

Tại cơ quan điều tra người chứng kiến: Ông Phạm Duy H và ông Tăng Đình Ch trình bày: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 30/5/2020, tại đường H, tổ 12, phường Q, thành phố B, tỉnh Thái Bình, các ông chứng kiến một người nam giới khai tên là Lưu Văn T, người này tự giác đưa từ lòng bàn tay trái của mình giao nộp cho tổ công tác của Công an phường Quang Trung, thành phố Thái Bình 01 gói bên ngoài được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, tổ công tác mở kiểm tra bên trong chứa chất bột màu trắng, dạng cục, nên tổ công tác đã niêm phong gói giấy trắng có dòng kẻ lại, người này khai nhận đó là ma túy loại Hêrôin do vừa mua để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Lưu Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số: 102/CT - VKSTP ngày 22/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Lưu Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên luận tội: Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới làm thay đổi nội dung vụ án. Kiểm sát viên phân tích nguyên nhân, điều kiện phạm tội, đánh giá chứng cứ xác định có tội, không có chứng cứ xác định vô tội, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trên cơ sở đó giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lưu Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lưu Văn T mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 30/5/2020. Bị cáo là người nghiện ma túy, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị xử lý vật chứng bằng hình thức: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo hoàn lại sau giám định. Chấp nhận cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình đã trả lại 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, màu trắng, biển kiểm soát 17B2 - 092.93 cho anh Nguyễn Văn H và chị Trần Thị L, nơi cư trú: Thôn Th, xã X, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Bị cáo Lưu Văn T xác định cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng tội, đúng pháp luật vì vậy bị cáo không trình bày lời bào chữa, không trình bày ý kiến tranh luận về tội danh và mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa. Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Các tài liệu, chứng cứ do Điều tra viên và Kiểm sát viên thu thập trong quá trình điều tra vụ án đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và đó là các tài liệu, chứng cứ hợp pháp chứng minh cho hành vi phạm tội của bị cáo. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, của cơ quan điều tra thành phố Thái Bình, của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không khiếu nại về các hành vi, quyết định

tổ tụng của những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 30/5/2020, tại đường H, tổ 12, phường Q, thành phố B, tỉnh Thái Bình, bị cáo đang cầm 01 gói ma túy bên ngoài được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ ở trong lòng bàn tay trái do vừa mua được rồi điều khiển xe mô tô đi tìm chỗ vắng để bản thân sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt giữ. Bị cáo tự giác giao nộp gói ma túy cho tổ công tác của Công an thành phố Thái Bình, tổ công tác niêm phong gói ma túy và yêu cầu bị cáo về trụ sở Công an phường Quang Trung, thành phố Thái Bình để làm việc. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đúng như lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, hoàn toàn phù hợp với Cáo trạng truy tố và các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình lập hồi 20 giờ 35 phút ngày 30/5/2020; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, lập hồi 21 giờ 10 phút ngày 30/5/2020; Bản kết luận giám định số 184/KLGD - PC09, ngày 31/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Lời khai của người chứng kiến là ông Phạm Duy H và ông Tăng Đình Ch; cùng các tài liệu, chứng cứ khác chứng minh về thời gian, địa điểm phạm tội thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 30/5/2020, tại đường H, tổ 12, phường Q, thành phố B, tỉnh Thái Bình, bị cáo Lưu Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,1703 gam ma túy, loại Hêrôin mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an phường Quang Trung, thành phố Thái Bình bắt quả tang. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ lẽ ra bị cáo phải nhận thức rõ các tác hại do ma túy gây ra cũng như phải hiểu được quy định của pháp luật về việc nghiêm cấm đối với mọi hành vi liên quan đến ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy. Xét bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý và khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ thì thấy phù hợp với dấu hiệu cấu thành cơ bản của tội phạm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều 249 - Tội tàng trữ trái phép chất ma túy: *“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: a) ... c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...; 2 ...”*. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy là nguy hiểm cho xã hội, vì hành vi đó đã cố ý xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy, đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe của con người cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Xét nguyên nhân và điều kiện để thực hiện hành vi phạm tội là nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên bị cáo không tuân thủ pháp luật. Vì vậy cần thiết phải đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, do đó khi quyết định hình phạt bị cáo được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo cách ly ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo hiệu quả của việc cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người lao động tự do, thu nhập không ổn định và nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai mua của một người phụ nữ khoảng 40 tuổi không biết tên, địa chỉ tại đường H, tổ 12, phường Q, thành phố B nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xử lý người bán ma túy cho bị cáo là phù hợp.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy loại Hêrôin do bị cáo tàng trữ được hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về xử lý tài sản khác: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, màu trắng, biển kiểm soát 17B2 - 092.93. Qua điều tra xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Văn H và chị Trần Thị L đều cư trú: Thôn Th, xã X, huyện V, tỉnh Thái Bình. Ngày 30/5/2020, anh H cho bị cáo mượn xe mô tô nhưng không biết bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy về sử dụng. Anh H, chị L có đơn xin nhận lại tài sản nên ngày 03/7/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình đã trả lại xe mô tô cho anh H, chị L nên không phải giải quyết tại bản án này.

[10]. Về án phí: Bị cáo Lưu Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lưu Văn T có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lưu Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Lưu Văn T 01 (một) năm tù thời hạn tính từ ngày tạm giữ 30/5/2020.

3. Về vật chứng và tài sản khác: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu huỷ số ma túy loại Hêrôin còn lại sau giám định thu của bị cáo Lưu Văn T và bao gói.

Vật chứng có đặc điểm như ghi tại: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ lập ngày 30/5/2020; Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/7/2020 giữa Công an thành phố Thái Bình và Chi cục Thi hành án thành phố Thái Bình.

4. Án phí: Áp dụng Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Buộc bị cáo Lưu Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Án tuyên công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 12/8/2020.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- VKS tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hân